

Số: 40/QĐ-TA

Ba Tri, ngày 10 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE**

**Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Linh

*Thư ký phiên họp:* Bà Phan Thị Kim Loan

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 38/QĐ-TA-XLVPHC ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Cao Quốc N; Giới tính: Nam; sinh năm: 1983;

Tên gọi khác: Không

Số CMND: 321087197; Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12.

Nguyên quán: thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Đăng ký thường trú: Khu phố x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Khu phố x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Tại bản hình sự số 79/2019/HS-ST ngày 11/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 01 năm tù về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số: 52/QĐ – XPVPHC ngày 06/9/2018, Trưởng Công an thị trấn B xử phạt 750.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”, chưa nộp phạt.

+ Tại Quyết định số: 09/QĐ – XPVPHC ngày 16/02/2019, Trưởng Công an

thị trấn B xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”, chưa nộp phạt.

+ Tại Quyết định số: 19/QĐ - UBND ngày 26/3/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Cao Hoàng A và bà Hồ Thị S.

Anh **Cao Quốc N** vắng mặt.

**Có sự tham gia của:**

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng Đệ – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre:* Bà Nguyễn Kim Chúc - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Ngày 27/10/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Cao Quốc N** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: anh **Cao Quốc N** là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định. Ngày 04/9/2020, **Anh N** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại **khu phố 1, thị trấn B, huyện B**, ngày 09/9/2020 thì bị Công an thị trấn B phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính số 61/BB-XVHC. Ngày 09/9/2020, Trạm Y tế **thị trấn B** có phiếu trả lời kết quả xác định **Anh N** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri ý kiến: Vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy (địa chỉ: ấp Tân An, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với **anh Cao Quốc N** với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp ý kiến: Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục luật định. Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục. Qua các tài liệu chứng cứ thể hiện, anh **Cao Quốc N** thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Anh N nhận thức được tác hại

của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn nhiều lần sử dụng nên việc đưa **Anh N** cai nghiện theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là phù hợp theo Điều 95, khoản 1 Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Tòa án đã tiến hành tổng đạt Quyết định mở phiên họp số: 38/QĐ – TA – XLVPHC ngày 02/11/2020 cho **Anh N** theo quy định pháp luật nhưng **Anh N** vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt **Anh N**.

### **XÉT THẤY:**

**Cao Quốc N** là người đã thành niên, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an phát hiện xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/9/2020 của Trạm Y tế thị trấn B thể hiện **Cao Quốc N** nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine.

Căn cứ Bản tường thuật ngày 09/9/2020, Biên bản vi phạm hành chính số 61/BB-VPHC ngày 09/9/2020, Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính ngày 09/9/2020 của Công an thị trấn B thể hiện **Anh N** có sử dụng và nghiện ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Anh N** đã được Công an **thị trấn B**, Ủy ban nhân dân **thị trấn B**, Phòng tư pháp huyện Ba Tri, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri lập đúng theo trình tự pháp luật quy định. Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Cao Quốc N** là có cơ sở và phù hợp tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 và điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

**Cao Quốc N** là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính; biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Mặc dù, **Anh N** đã từng bị xử phạt hành chính, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hơn nữa bản thân **Anh N** đã từng bị kết án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” vừa chấp hành án xong trở về địa phương nhưng vẫn cố ý tiếp tục sử dụng ma

túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi trên của **Anh N** đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện có thời gian dài đối với **Anh N** là cần thiết nhằm giúp **Anh N** từ bỏ việc sử dụng ma túy.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Cao Quốc N**, sinh năm 1983; Nơi ĐKTT và cư trú: khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. Con ông Cao Hoàng A và bà Hồ Thị S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh **Cao Quốc N** được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri phối hợp với Công an huyện Ba Tri thi hành quyết định này.

#### **Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Ba Tri (1b);
- Công an huyện Ba Tri (1b);
- Công an **thị trấn B** (1b);
- UBND **thị trấn B** (1b);
- **Cao Quốc N** ;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Duy Linh**